TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 127a/2019/HSST
Ngày: 15/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Doãn Đức Hùng.

Ông Vũ Xuân Tuất.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa: Ông Cao Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 128/2019/TLST-HS ngày 19/7/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2019/QĐXXST-HS ngày 02/8/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh T (Tý Choắt), sinh năm: 1994 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Số 110/4, ấp N, xã T, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Thiên chúa.

Trình độ học vấn: 7/12 - Nghề nghiệp: Không.

Con ông Nguyễn Văn P, sinh năm: 1953 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1955. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 26/12/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 06 tháng tù giam về tội "*Trộm cắp tài sản*". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/3/2013, bị cáo chưa nộp án phí.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 05/5/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Chấp hành xong hình phạt ngày 12/11/2013.

Bị giam giữ từ ngày 08/5/2019.

- Bị hại: Anh Phạm Ngọc T, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Duy L, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

(bị cáo có mặt; bị hại, người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 08/5/2019, Nguyễn Thanh T đi bộ từ nhà ở ấp N đến ấp L, xã T, huyện Trảng Bom để trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà ông Phạm Ngọc T, địa chỉ: 184, khu 4, ấp L, xã T, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai thì thấy xe mô tô hiệu DAMSEL biển số 70H7 – 8310 của ông T đang dựng trước của nhà không có người trông coi nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau khi T lén lút giật dây điện ổ khóa xe 70H7 – 8310 và nổ máy tẩu thoát, thì bị ông T phát hiện tri hô, mọi người đuổi theo bắt giữ T cùng vật chứng là chiếc xe mô tô biển số 70H7 – 8310.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 14/5/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Trảng Bom kết luận: 01 chiếc xe mô tô hiệu DAMSEL biển số 70H7 – 8310 trị giá 2.350.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 145/CT/VKS-TB ngày 15/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Xử lý vật chứng: 01 chiếc xe mô tô hiệu DAMSEL biển số 70H7 – 8310 qua điều tra xác định là do ông Phạm Ngọc T làm chủ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại xe cho ông T và ông T không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo Nguyễn Thanh T không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại và người làm chứng:

Bị hại và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, đồng thời bị hại và người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra nên căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo đã có hành vi trộm cắp cụ thể như sau: Vào hồi 08 giờ sáng ngày 08/5/2019 tại khu 4, ấp L, xã T, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, bị cáo đã có hành vi trộm cắp của ông Phạm Ngọc T 01 xe mô tô hiệu DAMSEL biển số 70H7 – 8310 có trị giá 2.350.000 đồng.

Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an ninh tại địa phương nên cần phải xử phạt một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án nhằm giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên theo quy định tại h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Về dân sự:

Ông Phạm Ngọc T đã nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Trình bày của Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị giam giữ 08/5/2019.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- UBND xã nơi b/c cư trú
- VKSND tỉnh, VKSND huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương